

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 154/TTr – SLĐT BXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì hướng dẫn, triển khai và thực hiện Kế hoạch nêu trên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch: Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, NC, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX Thụy 50

CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2017-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảm ô nhiễm môi trường lao động; ngăn chặn tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; nâng cao nhận thức và sự tuân thủ pháp luật về bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh và của Quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Trung bình hàng năm giảm 5% tần suất tai nạn lao động chết người trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Trên 50% người lao động làm việc tại các cơ sở có nguy cơ bị các bệnh nghề nghiệp phổ biến được khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; trên 70% doanh nghiệp lớn và 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh có nguy cơ cao về bệnh nghề nghiệp thực hiện quan trắc môi trường lao động;

- Trung bình hàng năm tăng thêm 30 doanh nghiệp vừa và nhỏ áp dụng hiệu quả một số nội dung cơ bản của hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động bước đầu xây dựng văn hóa an toàn trong lao động;

- 100% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động cấp huyện, thành phố và trong Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động;

- Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, người làm công tác y tế; trên 90% an toàn, vệ sinh trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động;

- Trên 80% số người thuộc lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được huấn luyện cập nhật về sơ cứu, cấp cứu;

- Trên 80% số làng nghề, trên 70% số hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động;

- 100% người lao động đã xác nhận bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được điều trị và phục hồi chức năng lao động theo quy định của pháp luật;

- 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Các hoạt động nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động:

a) Kiểm tra, giám sát về thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức các lớp huấn luyện về xây dựng hệ thống quản lý an toàn vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2. Các hoạt động nâng cao nghiệp vụ y tế lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc:

a) Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp;

b) Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; huấn luyện lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc gồm có nội dung sau:

- Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp, về vệ sinh an toàn lao động phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích, tai nạn lao động.

- Tổ chức các lớp huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu và vệ sinh lao động phòng chống tai nạn lao động cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp.

c) Quan trắc môi trường lao động tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ làm các nghề công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

3. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện, tư vấn về an toàn vệ sinh lao động

a) Triển khai huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, người làm công tác an toàn vệ sinh lao động, người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động, người lao động làm nghề công việc nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm:

- Tổ chức các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động.

- Tổ chức các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người làm các nghề, công việc nặng nhọc độc hại nguy hiểm tại thành phố Quảng Ngãi.

- Tổ chức các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp.

- Tổ chức các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động.

b) Nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cụ thể là: “Tổ chức các lớp huấn luyện nâng cao hoạt động hiệu quả của các tổ chức công đoàn trong việc tổ chức các phong trào quần chúng thi đua làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền để người sử dụng lao động, người lao động và các cá nhân, tổ chức có liên quan tham gia triển khai và hưởng ứng các hoạt động của Chương trình;

b) Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động và cộng đồng về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

c) Tăng cường chia sẻ thông tin, kinh nghiệm thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động giữa các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trong tỉnh cũng như ngoài tỉnh;

2. Về tổ chức thực hiện

a) Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng lao động, người lao động chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, áp dụng hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động tiên tiến, xây dựng văn hóa an toàn trong lao động;

b) Khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để triển khai các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động;

c) Thực hiện chính sách hỗ trợ thông tin, giáo dục, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động;

d) Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động, đặc biệt là các hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động;

đ) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ và các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình;

e) Đẩy mạnh lồng ghép các hoạt động của Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động với các chương trình khác;

f) Phát huy đồng bộ các hệ thống giám sát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện Chương trình;

g) Hằng năm tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và xây dựng kế hoạch thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự kiến kinh phí thực hiện giai đoạn 2017 – 2020: khoảng 1,9 tỷ đồng.

2. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước (vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp) bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các Sở, ngành, địa phương và Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020 theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Trên cơ sở mục tiêu và nguồn kinh phí được phê duyệt của Chương trình, cơ quan chủ trì thực hiện Chương trình sẽ phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành lập dự toán chi tiết từng năm trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hoạt động hàng năm theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp, điều phối, đôn đốc kiểm tra, hướng dẫn các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

b) Tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện hàng năm trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Sở Y tế có trách nhiệm lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc.

3. Sở Tài chính:

a) Cùng với thời điểm lập dự toán hàng năm, trên cơ sở dự toán do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập và căn cứ khả năng ngân sách, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ khác để thực hiện Chương trình.

5. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác bảo hộ lao động; ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

6. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh tham gia và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao kiến thức an toàn, vệ sinh lao động cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp;

7. Liên minh Hợp tác xã tỉnh tham gia và phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức các doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị thành viên khác.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động của địa phương mình cho giai đoạn 2017 - 2020 phù hợp với mục tiêu, nội dung hoạt động của Chương trình và điều kiện thực tế của địa phương;

b) Chủ động phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình;

c) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện Chương trình (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết./.